Có và Không
<blockquote>Kalama tri ân bạn vuihtv ghi chép.</blockquote>
[14/12/2021 - 01:55 - vuihtv]
Bài giảng zoom 13/12/2021
Cuốn sách mới ra nhưng tôi không xem đó là chuyện vui vì chờ lâu quá. Mỏi mòn. Đã chờ lâu mà còn sanh khó nữa, thành ra ông bố ổng mệt quá rồi ổng trùm mền ngủ chớ không bồng đi khoe hàng xóm, mệt quá. Sanh khó, mà còn sanh mổ, đẻ ngược mà đi sanh mổ nữa.
Có chuyện thế này. Cũng cảm ơn các vị gợi ý, đó là. Mình nói chuyện nhỏ trước. Quyển Chuyện phiếm có thay đổi nội dung. Đặc biệt cuốn Kalama 1 không phải tái bản không mà có hiệu chính, chỉnh sửa những chỗ quan trọng bên trong. Đặc biệt cuốn 2, chúng tôi có chủ trương, trên nền tảng, trên căn bản cũng lựa mấy bài kinh cần thiết cho bà con, nhưng đặc biệt cuốn 2 là những bài kinh ngắn đọc không ngán. Cuốn 1 nhiều khi chúng tôi lấy nguyên cả bài kinh, còn cuốn 2 cắt lấy phần chúng tôi cho là cốt lõi, ngắn gọn. Đặc biệt cuốn 2 có phần phía sau thí dụ kinh Phật tướng, kinh Phật nạn. Phật tướng tức là nói về 32 tướng vắn tắt. Tức là, vì đâu chư Phật 3 đời 10 phương có các hảo tướng, tìm hiểu về mỗi hảo tướng cũng là những pháp tu. Kinh Phật nạn kể về những kiếp nạn mà đức Thế Tôn trải qua trong cuộc đời hoằng pháp của Ngài. Mỗi kiếp nạn, thí dụ vì sao Ngài bị người ta vu oan, vì sao Ngài phải trải qua ngày tháng khổ hạnh nhiều hơn các vị Phật khác, rồi có những lúc Ngài bị đói, bị bệnh,… những cái đó đều có duyên sự và có bản Pali. Đương nhiên. Nhật tụng Kalama là đương nhiên có bản Pali.
Chúng tôi hiện đang rà soát lại nội dung quyển 3 và cũng đã có sẵn bản thảo quyển 4 nhưng chưa có dò. Quyển 3 đang rà soát để in.
Với tâm nguyện là, 25 cuốn kinh tạng, mỗi cuốn trung bình 500 trang tiếng Pali thì gom gọn lại chưa tới 5 cuốn, sở dĩ kể 5 cuốn vì có những cái lấy bên tạng Luật, có những cái lấy bên A Tỳ Đàm, có những cái lấy bên Chú giải, Sớ giải, cho nên gom lại 5 cuốn. Gom lại nhằm mục đích cho bà con không sợ kinh tạng, vì trước đây khi nghe nói kinh tạng người ta mở ra người ta ớn quá đi. Kêu người ta đọc, người ta ớn quá người ta không đọc nữa.
Cái này chúng tôi lựa dùm những bài kinh mà một người tìm đạo, ở đây không phải sơ cơ, cả sơ cơ lẫn những người có thời gian nghiên cứu rồi họ có thể căn cứ 5 cuốn đó mà họ có một cái căn bản về kinh tạng nói riêng và Tam Tạng nói chung. Đồng thời, chúng tôi cũng tìm cách làm sáng những đoạn tối nghĩa. Đặc biệt có chú thích Sớ giải trong đó để bà con đọc sáng sủa hơn.
Đại khái, trước mắt chúng ta có 3 cuốn : 2 cuốn Kalama 1,2 và chuyện phiếm. Tạm thời sách chưa ra nước ngoài, nếu bà con bên Úc liên lạc dùm. Bên Âu Châu với bên Mỹ chắc có lẽ phải 1 tháng nữa mới có. Bà con nào có người thân, bạn bè đi qua đi lại nhờ xách tay dùm 1 cuốn 2 cuốn cho các vị thôi. Chứ còn phát hành rộng rãi thì chúng tôi phải chờ 1 tháng nữa thì sách nó mới qua tới.
Cảm ơn các vị rất là nhiều.

Bài giảng trưa nay, chúng ta bàn về một đề tài gần gũi thân quen nhưng cấp thiết. Không phải nghe thân quen nghĩ là bình thường, bình thường là tầm thường, tầm thường là không đáng để tâm thì không phải. Có những chuyện rất bình thường nhưng nó cấp thiết, nó quan trọng. Nếu phải chọn 1 tên gọi, chủ đề cho bài giảng trưa nay thì chúng tôi chọn chủ đề : Có mà Không.

Là sao ? Trong đời sống mình cứ nghĩ mình có cái này mình có cái kia. Nếu xét trên tinh thần Phật học, cái có của mình chưa tới.

Thí dụ, mình có nhan sắc, mình có sức khỏe, tiền bạc, mình có gia đình, mình có tiếng tăm, mình có quyền lực,… nhưng tất cả những cái đó nói theo tinh thần Phật pháp là mới có một nửa thôi. Mà mình không biết, mình tưởng mình có hết rồi, rồi mình an tâm với cái có hết đó, cái 100% đó. Và cứ như vậy, vùi đầu gục mặt trong đó, mà thật ra mình không ngờ rằng tất cả những cái mình có chỉ là 1 nửa thôi.

1/ Có bóng đèn không có điện

Cái đầu tiên tôi muốn nói là có bóng đèn mà không có điện. Có nghĩa là, chúng ta có hình hài, tâm thức nhưng chúng ta không có sức sống. Kể cả chúng ta là một tăng ni đi nữa nhưng chúng ta không có sức sống. Sức sống đó là những thiện pháp: Tín, tấn, niệm, định, tuệ mình không có.

Mình cũng có hình hài, có tâm thức, mình cũng có 6 căn chứ: mắt, tai, mũi, lưỡi,…Dầu tu hay không thì ai cũng có 6 căn giống nhau hết. Dầu chúng sanh nhân thiên hay các loài đọa xứ thì cũng đều có 6 căn hết. Nhưng cái có đó mới 1 nửa thôi. Và, chúng ta làm gì với 6 căn đó mới là chuyện.

Không biết các vị còn nhớ không, trước tôi giảng về nhân quả tôi có nói. Nói tới Nhân quả, nghiệp báo/ báo ứng, có 4 khía cạnh phải nhớ:

(1) Thứ nhất, Nhân tạo ra Quả. Nhân thiện nhân ác tạo ra quả thiện quả ác. Nhân thiện, nhân ác tạo ra quả vui, quả khổ. Đó là nhân tạo ra quả.

(2) Nhưng cái thứ hai, Quả tác động Quả. Có nghĩa là mình do quả lành quả xấu nào trong quá khứ dẫn mình vào một cảnh giới, cảnh giới buồn vui sướng khổ. Trên nền tảng buồn vui sướng khổ đó chúng ta lại có cơ hội, điều kiện tiếp nhận thêm quả khác.

Tôi đã nói rất nhiều lần. Thí dụ, mình đã nghèo là bao nhiêu quả xấu khác nó tìm cách đổ vào. Mình bệnh rồi là bao nhiêu quả xấu khác đổ vào. Còn khi mình đang hưởng quả lành thì rất nhiều quả lành khác có dịp trổ sinh. Trường hợp đó gọi là Quả tác động Quả.

(3) Quả tác động Nhân, có nghĩa là khi mình hưởng quả khổ hay quả vui nó lại là điều kiện để mình dễ tu hơn hay khó tu hơn. Với môi trường sống đó chúng ta trở nên thiện hơn hay ác hơn, cái này chắc các vị biết mà. Có những hoàn cảnh mà muốn tu khó lắm. Muốn thu xếp đi thiền viện khó lắm. Muốn đi tu gieo duyên 3 tháng khó lắm. Thậm chí muốn tháng có 8 ngày bát quan khó lắm. Tại vì đi làm đó, tháng có 8 ngày bát quan về đói, bệnh bao tử, tùm lum hết. Khổ lắm. Cho nên, Quả có tác động Nhân.

(4) Nhân tác động Nhân. Có nghĩa là, khi mình sống nhiều với bất thiện thì bất thiện trước dễ dàng làm nền cho bất thiện sau. Khi mình sống thiện thì thiện trước dễ dàng làm nền cho thiện sau.

Thí dụ, mình có lòng mình đi vào thiền viện. Vào thiền viện, mình lại tiếp tục có cơ hội để thiện nữa, có nhiều thiện khác. Trong nước mình chư tăng đông, tôi nói nước ngoài.

Các vị ở nước ngoài đi, một năm đâu có bao nhiêu cơ hội bố thí cúng dường, nhưng khi các vị vào một thiền viện ở Miến Điện, chuyện đó dễ lắm. Một ngày các vị có rất nhiều cơ hội chắp tay : Chắp tay trước tượng Phật, chắp tay trước chư tăng, chắp tay trước các bạn tu, hành giả. Đó là pháp cung kính.

Rồi, các vị muốn bố thí dễ lắm. Trong khi ở Mỹ ở Úc mình đâu khá giả gì, chật vật lắm lâu lâu gửi chút đỉnh, lòng nó không được trọn vẹn lắm. Nhưng qua Miến Điện nó lại khác, vào trong thiền viện nó khác, 1 ngày chỉ bỏ ra 50 đồng (đô-la) mua trái cây, 1 tuần bỏ ra 1 lần, 2 lần gì đó, dễ lắm. Tức là vào trong môi trường, điều kiện nào đó nó dễ lắm, dễ để mình thiện hay mình ác lắm.

Như vậy tổng cộng có 4 : (1) Nhân tạo ra quả, (2) Quả tác động Quả, (3) Quả tác động Nhân, (4) Nhân tác động Nhân. Rồi bắt đầu nó đi quẩn quanh, vòng vòng nó làm nên vòng luân hồi của mình.

Chuyện tiếp theo tôi muốn nói, với người có biết Phật pháp, có tu học, có hành trì, có ứng dụng, có thực nghiệm, thì khi mình nhận quả xấu hay quả tốt, tức là gặp chuyện vui hay chuyện buồn mình

đón nhận nó bằng niềm tin, bằng chánh niệm, bằng trí tuệ thì như vậy với người có tu học, có biết Phật pháp, khi nhận quả xấu hay quả tốt đều là cơ hội để mình tiếp tục hành thiện, tu thiền.
Còn người không biết Phật pháp khi nhận quả lành thì họ nhận bằng tâm tham ái, say đắm. Còn khi nhận quả xấu thì họ bất mãn, hờn giận, sợ hãi, tức tối, ghen tuông, đố kỵ,… thí dụ như vậy.
Khi mình không biết Phật pháp, không tu học, không ứng dụng lời Phật mình nhận quả xấu hay quả tốt đều là cơ hội tiếp tục xấu.
Người có tu học thì khi nhận quả xấu hay quả tốt đều xem là cơ hội tiếp tục sống thiện.
Cho nên, chuyện mình sanh ra đời trong hoàn cảnh tốt hay xấu nó mới có 50% . Bởi đó mới là quả thôi. Trên nền đó, mình tạo dựng, xây cất cái gì trên đó lại là chuyện khác.
Cho nên, mình có hình hài 6 căn này, mới 50%, mình có nhan sắc, sức khỏe, tiền bạc, mình có tình yêu, tiếng tăm, quyền lực,… mới có 50% thôi. Nhưng 50 còn lại là mình làm gì với 50 đó, cái đó mới là chuyện nữa.
Cho nên, chuyện đầu tiên coi chừng có bóng đèn mà không có điện là như vậy đó. Có bóng đèn mà không có điện, nó không có sức sống.
2/ Có phone mà không có sóng.
Là sao ? Cầm cái phone, sóng yếu quá, không xài được. Sống trong cuộc đời, mình giống như cái phone, khi mình không bắt được làn sóng, tần số của các bậc thánh hiền, của chư Phật thì coi như thua. Cũng như có cái máy không có password vào không được.
Có nghĩa là khổ lắm, muốn thoát khổ nhưng do căn cơ, khuynh hướng tam lý nhiều đời mình là sanh tử, là tập khí, cho nên hôm nay, dầu có nghe Phật pháp nó không lọt vào tai.
Tôi có kinh nghiệm khi đi giảng, tiếp xúc Phật tử nha, không phải Phật tử là không nói. Phật tử đó. những người mà biết lạy Phật, biết kính Phật trọng tăng, biết cúng dường, giữ giới, biết nghe pháp, biết ngồi thiền mà chúng tôi đã thấy có trường hợp đó. Có nghĩa là, khả năng đón nhận Phật pháp của họ rất hạn chế, rất giới hạn. Họ chỉ nghe chuyện tu phước chứ họ không có khả năng tu huệ.
Tu phước là sao ? Thích cúng dường bông hoa để đẹp, cúng dường thức ăn để có sức khỏe, cúng dường tứ vật dụng để sanh ra giàu có, thí dụ như vậy. Rồi họ đúc tượng, xây chùa, in sách để cầu quả nhân thiên, chứ họ không bắt được tần số, làn sóng tu tập giải thoát của chư Phật. Họ không có. Tìm không thấy.
Dở cuốn kinh ra, một là đọc không hiểu, ngáp 2-3 cái, buông sách xuống. Hai là đọc cũng hiểu mà xa lạ lắm. Thí dụ, có nhiều người nghe chúng tôi nói : Cốt lõi của đạo Phật là thấy mọi thứ là đau khổ, dầu đắng hay ngọt đều là khổ, gián hay trực tiếp ; Cốt lõi đạo Phật là : Thấy ra sự vô nghĩa của đời sống. Thấy ra sự vô nghĩa của đời sống là việc có ý nghĩa nhất trong cuộc đời của mình, trong tấm thân trong thân nhân loại của mình. Họ nghe họ chịu không nổi. Họ nói sao nghe chán quá vậy, nghe nản quả. Đến với đạo Phật mà chỉ để xác định cuộc đời này là đau khổ, cuộc đời này là vô nghĩa, họ không có làn sóng, không bắt được tần số của Phật pháp thì thua.
Cái họ bắt được, tần số, làn sóng họ bắt được là những gì trùng khớp với căn cơ, làn sóng của họ thôi. Họ chỉ mong làm sao ngay đời này được giàu, được đẹp, được khỏe, được sống lâu, có mái ấm gia đình, có nhà, có xe, có tài sản, có quan hệ xã hội tốt, có quyền lực, có tiếng tăm,… họ chỉ mong nhiêu đó thôi. Mà họ quên mất chuyện căn bản, giả định họ sống được 80 năm thì để chuẩn bị có được mấy cái đó, thông thường họ phải mất gần nửa đời. Hiếm có ai mà xuất phát từ vạch đích, khó lắm. Thường phải mất nửa đời. Có rồi, có bao nhiêu thời gian để hưởng ? 80 mà mất tới 40 rồi, còn có 40 ; mà 40 rồi họ chỉ hưởng được 20 thôi. Tức là hưởng tới 60. Tại vì một ông cụ, bà lão 60 trở đi cái gì cũng khác người ta hết trơn. Từ tâm lý đến sinh học, khác nhiều lắm. Nó mệt mỏi, trục trặc. Bác sỹ kêu lên kêu xuống. Hồi trẻ mình đâu có biết ba cái kết quả xét nghiệm chi. Sau 60 bắt đầu phải đi rồi đó, đi hoài. Người khỏe đi ít chút, người bệnh đi nhiều chút. Chúng tôi có biết chuyện đó. Lấy bản thân làm kinh nghiệm, làm bài học.
Sau 50 là chúng ta phải quan tâm kết quả xét nghiệm liên tục, thường xuyên, đừng để mọi sự trở nên quá muộn màng. Cuối cùng, cuối đời, bệnh nhiều chút, trí nhớ kém chút, chưa kể nằm liệt một chỗ thì tất cả những cái mình có không có nghĩa lý gì hết.

Hỏi ra ai cũng biết hết, nhưng tần số, làn sóng họ bắt được không qua khỏi cái đó, nó quẩn quanh trong đó thôi, nó không đi xa hơn được. Còn nghe ba cái vụ, tu tập tuệ quán, chánh niệm, quan sát danh sắc họ thấy xa vời lắm.
Cho nên, họ chỉ có hình hài, họ chỉ là cái phone chứ không có sóng. Cái phone không có sóng không có liên lạc, làm ăn gì được hết.
Cách đây mấy hôm có người quen của tôi ở Thụy Sỹ, họ có việc đi công chuyện, họ vào trong building không có sóng, họ tranh thủ chạy ra gọi tôi mấy câu, họ tắt phone, tôi không biết chuyện gì, tôi thấy họ tắt vội vã, rất gấp, tôi thấy nó có cái bất thường lát sau tôi gọi lại. Lúc đó họ kêu không được, trời lạnh mà, tranh thủ chạy ra ngoài kêu chút xíu rồi chạy vào liền, không có chuyện gì hết. Tôi thấy cách họ ngắt phone rất vội vã, bất thường, mọi khi không như vậy. Một cú phone phải có đầu có đuôi, đây không có. Các vị thấy không. Một cái phone tốt, đắt tiền đấy chứ, nhưng không có sóng thì chịu thua thôi.
Cái quan trọng nhất, cái phone của mình có sóng để mình bắt, mình có thể liên lạc, tương thông với người khác, với thế giới bên ngoài. Còn đàng này, phone trên tay chỉ là cục sắt, cục nhựa cầm cho vui, cầm cho nặng tay vậy thôi thì nó phiền lắm.
Mỗi ngày phải để ý xem mình quan tâm cái gì. Khi mình quan tâm cái gì bắt đầu mình mới mở rộng làn sóng, tần số của mình, mình nâng nó lên. Có biết bao nhiêu người gặp đức Phật, gặp ngài Xá Lợi Phất, gặp các bậc thánh hiền, gặp các bậc đại giác, mà họ gặp giống như mình đi ngang cái núi. Thấy núi là núi vậy thôi. Có thể họ biết đây là v đại, họ biết đây là con người vĩ đại, một nhân cách khả kính, đáng kính, biết chứ, đó là khá đó, nhiều khi trớt quớt luôn. Đi ngang họ nhìn Ngài như nhìn ngọn núi, hồ nước, mặt biển mênh mông chứ họ không biết bên trong, bên dưới là gì, họ không biết. Họ không có làn sóng, tần số. Cái đó là cái rất đáng tiếc, đáng tiếc lắm .
Cho nên, trường hợp 1. Có đèn không có điện, có phone mà không có sóng. Khổ.
3/ Có xe hơi mà không có bánh.
Các vị thấy rồi. Không cần không bánh, chỉ cần thiếu bánh thôi. Xe 4 bánh mà xẹp mất 1 bánh, mất hết bánh là xong, dầu xe đó là Roll Royce, Ferrari, Lamborghini,… bất cứ xe gì tốt cách mấy nhưng nó mất bánh, thiếu bánh là không chạy được.
Chúng ta cũng vậy, chúng ta có hình hài trong cuộc đời này nhưng chúng ta không có khả năng đi tới. Tức là, sanh ra môi trường nào thì ù lì, trơ lì, đóng khung trong môi trường, bối cảnh đó. Nhiều lần và rất nhiều lần tôi định nghĩa chữ « satta » trong Pali hay lắm. Satta nó có nhiều nghĩa
Sa + atta = bản thân/ cá nhân. Nhưng satta còn có nghĩa (2) Giống gì trong cuộc đời có thuộc tính bám dính cái đó chính là chúng sinh. Trên đời không có cái gì khả năng bám dính hơn chúng sinh, các loại keo ghê gớm nhất cũng không bằng.
Cách đây cũng 1 tuần, chúng tôi có món đồ bị gãy, chúng tôi mua keo về dán, nhưng nó không dính, bởi vì, chất liệu đó nó không hợp không đi với loại keo đó. Hoặc nhiều khi cũng chất liệu, mặt phẳng đó nhưng nó có dính dầu, có những loại keo nó kỵ dầu, không ăn. Có trường hợp đó.
Keo là đụng đâu dính đó, nhưng có trường hợp nó không dính. Nhưng Chúng sinh thì không. Tâm thức chúng sanh đụng đâu dính đó. Có nghĩa là sao? Có nghĩa là cái gì mà mắt thấy, tai nghe,… là nó dính. Nó dính trong 2 trường hợp: Dính bằng cách thích hoặc là dính bằng nó ghét. Ghét cũng là cách dính nha. Mình ghét ai người đó lảng vảng phảng phất trong đầu mình hoài, mà mình thương, mình thích ai thì người đó cũng lảng vảng phảng phất trong đầu mình hoài. Dầu đó là người hay vật, nơi chốn, sự vật, sự việc, cá nhân, nào đó. Cho nên mình đụng đâu dính đó. Đó là thuộc tính của phàm phu.
Mình không khéo là mình trở thành chiếc xe không bánh. Có nghĩa là sao ? Nhìn xa xa là chiếc xe, nhưng lại gần quan sát thì chỉ là cục sắt và đời đời kiếp kiếp nó sẽ nằm ở đây cho đến bao giờ nó có được 4 cái bánh, nó có đủ bánh. Nếu nó là chiếc xe 3 bánh thì phải có 3 bánh, nếu nó là chiếc xe 2 bánh thì phải đủ 2 bánh, nếu nó là chiếc xe 4 bánh thì phải đủ 4 bánh. Nó mới vận hành, xe dịch, di chuyển được, còn không nó cứ nằm lì đó.
Tất cả chúng ta ở đây cũng vậy. Các vị có nhan sắc, tuổi trẻ, tiền bạc, sức khỏe, thông minh, có học thức, có học vị, có bằng cấp,… nhưng mà coi chừng chỉ là chiếc xe không có bánh. Tức là, hiện đang có mặt trong môi trường nào thì chết dí trong môi trường đó, không đi xa được. Đến một lúc,

cuối đời ngẫm lại, mình đã làm gì cho đời mình thì mình chỉ quẩn quanh cơm gạo áo tiền, mình chỉ quẩn quanh trong vòng tay thê thiếp, vợ chồng thôi, chỉ quẩn quanh trong ánh mắt nụ tiếng nói con cái thôi,… chứ không ra khỏi cái đó. Lúc bấy giờ, mình trở thành chiếc xe không đủ bánh, không có bánh. Cái đó rất là đáng tiếc. Tiếc lắm.
Thậm chí, các vị biết, bánh xe có nhiều trường hợp, bánh đủ hơi nó khác, bánh thiếu hơn nó khác. Bánh thiếu hơi khó chạy lắm. Bắt buộc phải đi bơm thôi. Cũng như vậy, nhiều khi mình có xê dịch nhưng thiếu hơi. Bánh mình nó thiếu hơi, cho nên cũng tu học, cũng ngồi thiền, công đức lung tung nhưng do cái bánh mình thiếu hơi xe không đi nhanh được. Ở đây ai lái xe thì biết. Ai lái xe 2 bánh, 3 bánh 4 bánh thì biết rõ cái tôi nói. Xe không có bánh đương nhiên chạy không được, mà bánh thiếu hơi chạy cũng mệt lắm.
Cho nên, trường hợp thứ ba, coi chừng xe không có bánh, cái đó rất là mệt.
4/ Xe lửa không có đường ray.
Các vị tưởng tượng đi, chỉ cần trên đoạn đường ray nó mất vài thanh sắt là chiếc xe lửa mệt rồi. Chỗ nhà ga ngày xưa còn giai đoạn thủ công bẻ ghi bằng tay, chỉ cần nhân viên hỏa xa nhà ga bẻ không kịp là cái nó đi trật hướng, 1-2 thanh sắt trên đường ray bị bẻ ra là chiếc xe có tai nạn. Cho nên, đã là xe lửa thì không thể nào thiếu đường ray hết, nếu không người ta kêu là trật đường rầy đó, mệt lắm.
Ở đây cũng vậy, cuộc đời chúng ta là một đoàn tàu trong đó gồm có hỉ nộ ái ố, thiện ác buồn vui. Kinh nghiệm quá khứ, mơ ước tương lai hoạt động hiện tại, chúng ta có hết, chúng ta là một đoàn tàu có tùm lum trong đó. nhưng mà đoàn tàu đó nó có đường ray hay không là một chuyện.
Thì, đường ray trong Phật pháp là gì? Đối với người Phật tử mình, đó là cái chánh kiến và chánh tín. Nói cho đủ thì Bát chánh đạo, nhưng nói gọn thì chánh kiến và chánh tín.
Tôi nói hoài cái này.
Thánh nhân khác phàm phu ở chỗ là: Thấy rất rõ điều mình tin nên tin chết bỏ điều mình thấy. Niềm tin ở đây phải là chánh tín, tin mà có trí tuệ. Trong bộ Patisambhidā ngài Xá Lợi Phất ngài giải thích: Một niềm tin mà coi như đủ chuẩn là phải có 4 khía cạnh gọi là Dự lưu phần: (1) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi đức Phật; (2) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi giáo pháp; (3) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi Tăng chúng; (4) Niềm tin chín chắn vào đời sống giới hạnh. Đó là 4 pháp Dự lưu phần.
(1) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi đức Phật là sao ?
Tôi đoan chắc rằng, 95% Phật tử Việt Nam tin Phật không như trong kinh đề nghị.
Chúng ta phải có một vốn liếng kiến thức tối thiểu, nhưng đủ căn bản để hiểu về đức Phật. Trước hết là, Ngài có xuất phát điểm, nguyên lai từ đâu Ngài ra, một vị Phật ? Thì cũng từ chúng ta mà ra thôi. Cũng là một người không tín, không thí, không giới, không văn nhưng do nỗ lực tự thân, do khả năng tư duy và do môi trường thầy, bạn, do trú xứ/ chỗ ở thích hợp, do ở chỗ nào đó, trong kiếp sống nào đó, Ngài có mặt ở nơi chốn nào đó, gặp được những thầy bạn nào đó, cộng với những khả năng tư duy của bản thân, thì những cái này cộng lại khiến cho Ngài sơ phát Bồ Đề tâm.
Như trong kinh kể, cách đây 20 A Tăng Kỳ về trước, có 1 ông chủ tàu, chứ nói thuyền trưởng bà con nhập nhằng với khái niệm thuyền trưởng bây giờ mệt lắm. Nói ông chủ tàu. Ông đi với một thủy thủ đoàn ngoài khơi bị chìm, trên tàu có mẹ ổng. Khi thuyền chìm, tất cả thủy thủ đều biết lội hết nên mỗi người tự cứu lấy thân. Riêng ổng phải lo cho mẹ, ổng cõng mẹ trên vai và ổng lội suốt 1 tuần lễ trên biển như vậy. Đói, mệt, khát, sợ hãi, tuyệt vọng, cuối cùng ông vào được bờ. Lúc đó có vị đại Phạm thiên cũng là Phật tử.
Cái này mình phải mở ngoặc nói riêng. Ông chủ tàu kiếp trước ổng cũng đã từng có công đức gì đó mới lọt vô tầm nhìn, tầm quan sát vị Đại Phạm thiên này. Vị Phạm thiên này nhìn thấy ông này là hùng tâm đại lực, tráng chí kiên nghị, cho nên vị Phạm thiên mới nói thế này :
« Ta quan sát ông, ông là người rất đặc biệt, ông là người con chí hiếu, ông cũng là người can trường, nghị lực. 1 tuần lễ vừa rồi ông một mình cõng mẹ vượt biển vào bờ, nhưng tại sao ông không nghĩ chuyện với can trường nghị lực đó ông trở thành người cõng được nhiều chúng sanh khác vượt biển sanh tử ? Hôm nay ông chỉ cõng được mẹ ông thôi, nhưng với can trường, nghị lực của ông, nếu ông nguyện thành Phật ông có thể cõng nhiều người vào bờ hơn ».

Thì Ngài chỉ hỏi một câu « Phật là sao? »
Ông trả lời đơn giản thôi : Phật là người cái gì cũng biết, ai Ngài cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có. Mà không phải khơi khơi mà thành con người như vậy, mà phải là sự huân tập nhiều đời với các công đức khác nhau. Chỉ giải thích sơ sơ như vậy. Ngay bờ biển đó, ông thuyền trưởng nói, « nếu có quả vị như vậy, ta sẽ bằng mọi cách đạt được quả vị đó ». Đây chính là điểm bắt đầu cho hành trình Phật đạo của đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni.
Đương nhiên, chừng đó chưa có đủ. Ngài ôm bản hoài, tâm nguyện đó, Ngài lăn trôi sanh tử nhiều đời nhiều kiếp, gặp gỡ rất nhiều đức Phật, tu tạo rất nhiều công đức, và cuối cùng, có một ngày, Ngài trở thành đức Phật. Ngay dưới gốc Bồ Đề, ngài thấy cái gì ? Trong Chú giải ghi rất rõ. Cái đại kỵ là giảng sư ngồi tưởng tượng ra mà nói. Cái này là trong chú giải nói.
Ngài quán xét 12 Duyên khởi, Ngài thấy rằng. Trong đêm cuối cùng, trước khi thành Phật, Ngài chứng tứ thiền. Trước đó chứng Phi tưởng phi phi tưởng, nhưng dẹp hết. Ngay lúc này chỉ nói tứ thiền Sắc giới thôi. Tứ thiền, từ hơi thở. Ngài nhìn lại thiền định mà mình vừa ra khỏi, Ngài thấy đây là sanh tử, có sanh có diệt, do duyên tạo. Cái này từ đâu ra? Nó do sanh mà ra. Sanh là sự chào đời. Mà cái sanh ở đâu ra? Do nghiệp thiện ác. Nghiệp thiện ác ở đâu mà ra? Do Tứ Thủ mà ra. Tứ thủ này ở đâu nó ra? Nó do Lục ái mà ra. Lục ái do 6 thọ là cảm giác khi 6 căn biết 6 trần. Mà 6 thọ từ 6 xúc. 6 xúc là sự gặp gỡ giữa 6 căn, 6 trần. Mà 6 xúc từ đâu ra? Từ tâm đầu thai. Tâm đầu thai ở đâu ra? Thiện ác đời trước. Thiện ác ở đâu nó ra? Do vô minh trong Bốn đế.
Vô minh là gì? Vô minh là không thấy mọi hiện hữu là khổ. Từ đó mới thích thú trong khổ. Mà thích trong khổ là tiếp tục đầu tư cái khổ mới. Muốn hết khổ là phải cắt nguồn cơn của khổ. Hành trình thực hiện chuyện chấm dứt nguồn cơn đó chính là Bát Chánh Đạo, tức là sống bằng 3 nhận thức đó.
Sống bằng 3 nhận thức: (1) Mọi thứ là khổ (2) Thích cái gì cũng là thích trong khổ (3) Liên tục sống trong nhận thức này chính là Bát Chánh Đạo.
Khi Ngài thấy như vậy, Ngài trở thành một vị Phật. Đương nhiên Ngài thấy bằng Phật trí, Ngài thấy bằng xương bằng tủy bằng sự thấm thía của thánh trí, không phải như mình con vẹt này nói cho con két kia nghe, không phải nha. Ngài thấy bằng trí tuệ bản thân của Ngài, đúng là như vậy, không thể thấy khác được. Ngay lúc Ngài thành Phật, thì cùng lúc thánh trí La Hán xuất hiện, theo A Tỳ Đàm Nam truyền thì. Vị Chánh Đẳng Giác cũng là một vị A La Hán, nhưng đặc biệt, vị A La Hán này tự mình giác ngộ, không cần thầy dạy. Đó là đặc biệt thứ nhất.
Cái đặc biệt thứ hai, vị A La Hán này cái gì cũng biết.
Cái thứ ba, có khả năng dạy cho người khác cũng được giác ngộ như mình. Dầu đệ tử mình không tài nào trí tuệ hiểu biết bằng mình. Đúng. Nhưng cũng chấm dứt sanh tử và cũng được thanh tịnh như mình vậy.
Đây là 3 điểm đặc biệt của một vị La Hán Chánh Đẳng Giác.
La Hán Độc Giác là tự mình chứng thánh, không có thầy dạy nhưng thiếu 2 cái sau, có nghĩa là không phải cái gì cũng biết cũng không có khả năng độ cho ai.
La Hán Thinh Văn thì trên có thầy, tức là phải có Phật Chánh Đẳng Giác dạy, hoặc một vị Thinh văn khác dạy cho nhưng bản thân mình cũng có thể làm thầy dạy cho người khác đắc chứng giống như mình.
Là 3 vị.
Niềm tin nơi Phật bảo là phải hiểu như vậy đó.
Phải hiểu thêm một tí về Phật trí.
Đức Phật đúng là cái gì Ngài cũng biết, nhưng chính Ngài xác nhận "Cái ta biết như một khu rừng, nhưng điều ta nói ra chỉ là nắm lá trong bàn tay thôi". Tức là, kinh điển hôm nay mình học cả đời, chưa tới đâu đâu quý vị. Chưa. Chưa tới đâu. Kể cả các vị thuộc lòng Tam Tạng cũng chưa phải hết Phật pháp. Vì sao?Vì Tam Tạng còn phải đi với chú giải, mà chú giải thì có nhiều đời, không phải chú giải chỉ có một đời.
Thứ hai, cái này mới quan trọng nè. Thuộc lòng bài kinh đó, tôi cho thuộc lòng chú giải bài kinh đó. Vẫn chưa đủ. Là vì sao? Là vì hiểu được bài kinh đó thông qua chú giải thôi, chứ còn sự thấm thía của riêng mình thì ở mỗi vị Tam Tạng Pháp sư không giống nhau. Có những vị có khả năng liên kết

rất tốt. Tức là, giờ tôi đặt mã số đi, bài kinh 13, 18, 49, 91, 108, 602,… thí dụ vậy, người ta có thể liên kết các bài kinh đó để mở ra những vấn đề quan trọng của Phật pháp. Trong khi có vị chỉ thuộc lòng Tam Tạng thôi là đã hết tuổi đời rồi. Cộng thêm chú giải. Giả sử thuộc thêm chú giải là hết đời, chưa làm được chuyện kết nối những cái mình biết.
Cái sâu của Phật pháp không phải chỉ đơn giản mình thấy bài kinh đó hay. Chưa hết. Cái hay ở chỗ là, bài kinh A, dạy cho mình một số vấn đề, bài kinh B dạy cho mình một số vấn đề. Nhưng khi 2 bài kinh kết hợp lại thì mở ra một số vấn đề nữa. Đặc biệt như vậy. Và kiến thức đó, khi cộng với bài kinh số 8, 10, 15,… nó tiếp tục mở ra những vấn đề khác nữa. Chứ không phải chỉ đơn giản là "Tôi đọc hết Trung Bộ Kinh rồi, tôi đọc hết 152 bài Trung Bộ, tôi hết 32 bài Trường Bộ, tôi đọc hết 7700 bài Tương ưng, tôi đọc hết 9500 bài Tăng Chi, tôi đọc hết 15 tập Tiểu Bộ,…" Không. Không. Đọc có hiểu không là một chuyện.
Chuyện thứ hai, hiểu theo suy diễn của mình hay hiểu theo sớ giải, mà sớ giải mấy đời chứ không phải 1 đời. Đồng thời, hiểu mà có biết kết nối kiến thức lại với nhau không lại là chuyện nữa.
Cho nên, chỉ riêng nắm lá đức Phật dạy cho mình là một kiếp không đủ.
Và tôi phải nói một lần nữa.
Toàn bộ tam tạng đức Phật chỉ có 1 người hiểu 100% là đức Phật. Tôi biết quý vị rất là sốc khi nghe cái này. Hiểu hết 100% Tam Tạng chỉ có vị Chánh Đẳng Giác thôi. Dưới đó là ngài Xá Lợi Phất, đương nhiên là ngài Xá Lợi Phất ngài không hiểu được 100% như đức Phật. Cứ như vậy, do trình độ của mình mà dmình hiểu được tới đâu.
Các vị cứ hoang mang, ủa vậy thì mình học giáo lý để làm gì khi mình hiểu không hết? Yên tâm, Phật pháp như khu rừng, đức Phật tùy căn cơ chúng sinh mà Ngài triển khai Bát Chánh Đạo, Thất giác chi theo nhiều phương tiện khác nhau, mỗi người thích hợp theo cách triển khai nào, tất cả các cách triển khai mà Ngài áp dụng trong suốt 45 năm cộng lại thành ra bộ Tam Tạng. Đấy. Nhớ nha.
Thì bây giờ, mình là người trong rừng, mình muốn ra khỏi rừng, thì chuyện căn bản nhất là mình phải biết rõ mình đang có mặt trên con đường đi ra là đủ rồi. Còn tất cả kiến thức liên hệ đến khu rừng thì nó mênh mông lắm. Chúng ta có là tiến sỹ về sinh vật, tiến sỹ về côn trùng học, chúng ta có là bác sỹ y khoa, có là dược sỹ đi nữa chúng ta có bao nhiêu cái sĩ sĩ đi nữa thì cái biết mình nhiều hơn người khác thôi, nhưng căn bản vẫn là muốn ra khỏi rừng thì phải có mặt trên con đường ra.
Con đường ra nó nằm ở đâu ? Nó nằm trong rừng. Con đường ra đó cũng chính là con đường vào vấn đề là mình quay mặt hướng nào? Mình quay mặt ra rừng là mình đang ra, mà mình quay mặt vào rừng có nghĩa là mình đang đi vào, chỉ vậy thôi.
Tôi nhắc lại. Kinh điển thì bao la, mênh mông lắm. Người cầu đạo giải thoát, một là nhờ thầy bạn chỉ vẽ. Hai, tự mình nghiên cứu xem cái gì hợp với mình. Thì cả đời cứ cắm đầu mà đi theo con đường đó, chứ còn tìm hiểu hết thì năng lực, điều kiện mỗi người không giống nhau. Nhớ nha.
Tin Phật là tin như vậy đó. Tức là, Đức Phật thì cái gì Ngài cũng biết nhưng cái Ngài dạy cho mình chỉ là một nắm lá thôi, nắm lá trong khu rừng đó thôi.
Hiểu đại khái về Phật như vậy.
(2) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi giáo pháp.
Về Pháp, cũng theo những gì chúng tôi vừa trình bày, niềm tin vào Pháp đó là. Không phải chỉ nghe sư phụ nói đây là lời Phật mà mình cắm đầu mình tin. Mà mình phải trải qua nhiều thực nghiệm.
Tôi đem chuyện riêng ra tôi nói. Thí dụ, cứ cho tôi đọc hơi nhiều, về kinh điển tôi đọc hơi nhiều trong mấy chục năm làm thầy chùa tôi đọc hơi nhiều. Nhưng khi hữu sự chỉ có một vài bài kinh nó đọng trong đầu, lúc cấp thời tôi nhớ tới thôi.
Thí dụ, lúc khổ thân khô tâm tôi nhớ ngay bài kinh Vô Ngã. Trong khi bao nhiêu thứ A Tỳ Đàm tôi học nhưng lúc đó tôi quên hết, tôi chỉ nhớ bài kinh Vô Ngã : « Này các tỳ kheo, thân tâm (5 uẩn – lớp học cho đại chúng tôi lựa từ dễ hiểu chút) này không phải là các ngươi, không phải là của các ngươi. Thân tâm này, cái xác, cái hồn này không phải của các ngươi, mà nó do duyên mà có, cũng do duyên mà mất đi. Nếu thân tâm này, cái xác cái hồn này là các ngươi, của các ngươi, thì các ngươi có thể điều khiển nó như thế này, đừng như thế kia. Nhưng mà chính vì nó không phải. Nó không phải là mình, của mình như mình nghĩ. Nó chỉ là do duyên tạo thôi, do duyên tạo cũng do

duyên mà làm nó thay đổi làm nó mất đi, chính vì vậy, cho nên nó mới như thế này, như thế khác, ngoài sắp xếp, trù hoạch, tính toán của mình.
Lúc khẩn cấp tôi chỉ nhớ nhiêu đó thôi, để cho bớt khổ tâm, bớt sợ hãi, bớt tiếc nuối tôi chỉ nhớ khẩn cấp bài kinh đó thôi.
Hoặc là vấn đề về Nhân- Quả. Mình thấy rõ ràng là : Sống thiện là được vui mà sống ác là bị khổ. Chuyện báo ứng kiếp sau, luân hồi sanh tử mình không thấy, nhưng trước mắt mình thấy, hễ sống thiện là lòng mình nó an, sống ác là lòng không yên. Như vậy mình tin Pháp là qua thực nghiệm như vậy đó.
Phật dạy sống chánh niệm mình thấy đúng, vì chỉ có chánh niệm mình mới biết rõ hoạt động, tình trạng của thân & tâm. Mà nhờ vậy, trước mắt mình làm chủ được sinh hoạt của mình. Đồng thời, cảm xúc, tâm trạng của mình luôn trong tình trạng kiểm soát. Như vậy vấn đề thứ 3 là chánh niệm, giá trị, ý nghĩa, tác dụng của Chánh niệm mình tin. Mình tin Phật dạy cái đó, mình ứng dụng đời sống mình thấy có thiệt. Trước mắt mình không biết đắc thánh, có sanh thiên mình không thấy nhưng trước mắt mình thấy mình an lạc, mình tin lời dạy đức Phật trong pháp môn Bốn Niệm Xứ nó có thật.
Niềm tin Phật pháp là phải như vậy. Không phải tin là lần đó má bệnh, chư tăng tụng kinh má hết bệnh từ đó mình tin đạo. Không được. Không được. Hoặc mình tin đạo là có lần đó tham dự buổi lễ mình thấy chư tăng về đông lắm, bông hoa, chuông tượng, Phật tử bà con về rần rần, bối cảnh trang nghiêm, nghe 1-2 câu pháp vừa ý mình thích quá mình đi theo đạo. Không được. Mà phải là sự ứng dụng, sự thực nghiệm, niềm tin đó mới là niềm tin nơi chánh pháp, tin vào tác dụng đoạn trừ đau khổ.
Giá trị chánh pháp là Soi rọi thế giới và chấm dứt đau khổ.
Chúng ta đau khổ là bởi vì có vô vàn góc tối mà chúng ta không có rọi tới. Chúng ta không biết mình là gì ? Ở đâu mình tới ? Mình sẽ về đâu ? Mình cần phải sống ra sao ?
Nhưng chính chánh pháp dạy cho mình biết : Mình là gì ? Ở đâu mình tới ? Mình sẽ về đâu ? Và mình phải làm sao. Niềm tin như vậy mới gọi là tin Chánh pháp.
Cái được gọi là Dự lưu phần là sao ? Có nghĩa là niềm tin này ở vị Tu Đà Hườn không dời đổi. Dầu sông cạn, núi mòn thì niềm tin đó không thay đổi, trong kinh nói dầu đại địa, hành tinh này có vỡ 100 mảnh thì niềm tin vị Tu Đà Hườn đối với Phật, đối với Pháp không thay đổi.
Mình tạm ví dụ đi. Chẳng hạn trên đời mình tin cái gì thì tin, nhưng một trong những niềm tin sắt son nhất, đó là mẹ mình, mình biết đây là mẹ mình, đây là cha mình, đây là ngón tay của mình, đây là bàn chân của mình. Niềm tin đó bây giờ dầu cho có bao nhiêu bão tố phong ba, núi lửa, động đất, sóng thần thì niềm tin đó không có thay đổi. Vì mình biết chắc.
Mình thấy chắc điều mình tin do đó mình tin chắc điều mình biết. Mình biết đây là cha mình, mẹ mình, đây là bàn tay của mình, đây là bàn chân của mình.
Vị Tu Đà Hườn cũng vậy.
Vị Tu Đà Hườn, khi thấy được Bốn Đế, thấy được lần 1, Sơ ngộ , tiếng Phạn kêu là Dassana, trí Tu Đà Hườn gọi là trí Sơ ngộ, trí thấy lần đầu. Thấy được Bốn Đế thì vị đó không còn hoang mang, nghi hoặc gì về đức Phật, không còn hoang mang, nghi hoặc về giáo pháp, về tác dụng, về ý nghĩa, về tinh thần, về lý tưởng của giáo pháp, công năng, tác dụng vào giáo Pháp vị đó không nghi ngờ.
(3) Niềm tin chín chắn, đúng đắn nơi Tăng chúng
Khi vững tin vào Phật, vào Pháp thì đương nhiên, mặc nhiên, cố nhiên tất nhiên, vị đó thành tựu niềm tin không dời đổi nơi Tăng.
Tăng ở đây không phải là những vị đắp y, mang bát, cạo đầu mà phải hiểu rộng là tất cả những người tin Phật, tin Pháp, làm đúng lời Phật, làm đúng giáo Pháp và có thành tựu, tối thiểu là Tu Đà Hườn.
Phàm tăng tuy không phải là Thánh nhưng là những vị đang trên con đường đi đến quả vị thánh nhân. Đó là niềm tin vào phàm tăng, nhưng sắc son nhất vẫn là niềm tin vào thánh tăng.
Niềm tin vào Thánh tăng, tôi nhắc lại. Tin rằng: Trên đời này có những người bất kể nhân thiên, nam nữ, bất kể, miễn là có những người tin Phật, hiểu Phật, tin Pháp, hiểu Pháp, làm đúng lời Phật, làm đúng giáo Pháp và có những thành tựu như đức Phật. Tin như vậy là niềm tin nơi Tăng.

Nếu mình hiểu kiểu nghèo nàn. Niềm tin tăng là tin mấy ông sư đắp y mang bát là chết rồi. Bởi vì, nay mai gặp những cá nhân những tập thể mà mình không vừa ý như vậy là tan hoang sự nghiệp, không phải.
Niềm tin nơi Tăng là phải tin như vậy. Có những người hiểu Phật, tin Phật, hiểu Pháp, tin Pháp, hành trì đúng như Phật, đúng như Pháp, có thành tựu giác ngộ giải thoát giống như Phật vậy. Đó là niềm tin nơi Tăng.
(4) Thứ tư là niềm tin vào giới hạnh
Có nghĩa là, khi một người đã thành tựu 3 niềm tin trước, tự nhiên có cái thứ 4. Đó là đời sống vị đó hoàn toàn nằm trong kiểm soát, nằm trong sự tiết chế của bản thân. Có nghĩa là sao ?
Có nghĩa là, nếu vị đó là cư sĩ giữ 5 giới thì có chết cũng không thể nào sinh hoạt, hành động vi phạm 5 giới. Nếu vị đó là cư sĩ bát giới, thập giới thì dầu có chết đi nữa, vị đó cũng không vì vậy mà vi phạm bát giới, thập giới. Nếu vị đó là một vị tăng, ni thì vị đó dầu chết cũng không vi phạm giới phẩm của mình.
Một người đã tin phật, tin Pháp, tin Tăng rố ráo thì tự nhiên thành tựu cái thứ tư. Nếu vị nào cái thứ tư không thành tựu, không được trong sạch, không viên mãn thì điều đó cho thấy rằng, đối với 3 niềm tin trước có vấn đề. Có vấn đề. Nhớ nha.
Dầu uyên bác cách mấy, mà không thành tựu giới hạnh thì điều đó cho thấy niềm tin người này nơi Tam Bảo có vấn đề.
Đó là chánh tín.
Còn Chánh kiến là cái thấy, trong 2 vấn đề :
(a) Cái thấy Nhân Quả, là cái thấy Nhân này dẫn tới quả gì, và quả này dẫn tới nhân gì. Nhân lành dẫn tới quả vui. Nói theo A Tỳ Đàm là 13, 25 dẫn tới hỷ lạc ; 13, 14 tức là tâm bất thiện dẫn tới khổ ưu. Đó là chuyện đương nhiên, không có nghi ngờ. Biết rằng chuyện bất thiện, hành động hại mình hại người dứt khoát dẫn đến đau khổ. Một hành động lợi mình lợi người sẽ dẫn đến lợi ích. Một hành động, một câu nói, một tư tưởng thuận theo thiện pháp thì dẫn đến quả báo an lạc. Hành động câu nói thuận theo ác pháp thì dẫn đến đau khổ. Vị ấy thấy như vậy, thông qua kiểm chứng của mình trong đời sống.
Tức là, tùy trình độ mà mình thấy được bao nhiêu. Nhưng cái đầu tiên là Trí thấy nhân quả.
(b) Trí thứ hai, Trí về tam tướng. Vị đó thấy rằng cái gì trên đời này cũng do duyên mà có, rồi cũng do duyên mà mất đi ; Thấy tất cả mọi thứ trên đời là đồ ráp, không có gì là 1. Mình nói cái này cái kia chứ thật ra là bản thân cái đó là vốn không có, mà nó là tổng hợp của các thành tố rời rạc.
Thí dụ, một ngày vui có nghĩa là nó phải đòi hỏi bao nhiêu điều kiện. Một phút buồn có nghĩa là phải đòi hỏi bao nhiêu điều kiện. Khỏe mạnh là đòi hỏi bao nhiêu điều kiện. Bệnh hoạn là nó đòi hỏi bao nhiêu điều kiện. Giàu nghèo, sướng khổ, vinh nhục, thăng trầm trong đời sống mỗi thứ như vậy đều cần vô số điều kiện, không có gì là một hết. Ngay hình hài mấy chục ký lô này cũng là sự cộng hưởng, cộng sinh, cộng tác của vô số điều kiện nó mới ra hình hài mấy chục ký này. Chứ nó không phải đơn giản là 1 cục thịt rồi mình sống với cục thịt đó. Không phải. Mà nó là lục phủ ngũ tạng, hệ thống hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, bài tiết, tim, gan, phèo, phổi, mật, đàm, mủ, máu, mồ hôi, phẫn, nước tiểu,… tùm lum hết nó mới ra hình hài này. Và, từ đó, chỉ cần một trục trặc nhỏ thôi nó sẽ làm mình bệnh cái này, đau cái kia.
Vị đó thấy như vậy. Thấy mọi thứ trong đời này từ thân xác đến tâm lý đều do duyên. Nó là sự cộng hưởng của vô số thành tố. Thân ta sao thì thân người vậy. Và chúng sanh thế nào thì vũ trụ y chang như vậy. Đất đá, cây cỏ, cũng là sự cộng hưởng, cộng sinh của vô số điều kiện. Tất cả cái đó là do duyên mà có cũng do duyên mà mất đi.
Thấy rõ 2 cái đó: Về nhân quả & về tam tướng thì 2 cái đó được gọi là chánh kiến.
Một niềm tin không có chánh kiến hướng dẫn là mê tín, tà tín, cuồng tín. Chứ không phải chánh tín.
Một trí tuệ không đủ dẫn đến niềm tin thì trí tuệ đó chưa đúng mức. Anh thấy đúng tự nhiên anh tin. Anh thấy lơ mơ là không được.
Anh nói tui là anh giỏi Phật pháp. Chỉ cần anh tự xét anh đi, không cần ai nhìn. Anh tự xét anh. Anh tin anh biết nhiều lắm, anh thấy nhiều lắm, nhưng anh không có niềm tin tối thiểu để thay đổi đời sống thì trí tuệ của anh chưa đủ để gọi là chánh kiến.

Như vậy, Chánh kiến – chánh tín nó phải là một cặp, ăn khớp với nhau. Đời sống không có chánh tín, không có chánh kiến chính là đường tàu không có đường ray.
Ở đâu có chánh tín, chánh kiến, tức là có tín quyền, tuệ quyền , nó thiếu thì không dẫn đi đâu hết, mà nó đủ xài thì tự động kéo theo 3 cái kia: Tấn, niệm, định. Có nghĩa là niềm tin mà trí tuệ đủ rồi thì hỗ trợ cho sự nỗ lực, sức tinh tấn. Trí không đủ thì niềm tin không là gì hết. Niềm tin không đủ thì không dẫn tới sự nỗ lực, cố gắng tu học, cố gắng nghiên cứu giáo lý, cố gắng thiền định, cố gắng bố thí, cố gắng giữ giới,… tất cả đều cần sự cố gắng hết mà thiếu niềm tin, thiếu trí tuệ thì sự cố gắng đó không có hoặc có không đủ.
Niệm và định cũng vậy. Không có trí tuệ, niềm tin thì làm sao có niệm, định đủ xài? Niệm là đời sống tỉnh thức á. Niềm tin không có thì tôi lấy năng lượng đâu mà tôi sống tỉnh thức. Niềm tin và trí tuệ không có thì tôi lấy năng lượng đâu mà tôi có định.
Cho nên, 5 quyền nó phải có đủ. Tín tấn niệm định tuệ hỗ trợ cho nhau. Trí nhiều, niềm tin nhiều nhưng không đủ siêng. Hoặc siêng nhiều quá mà không đủ trí. Thích ngồi thiền mà không đủ trí.
Trí là gì? Hồi nãy tôi có nói. Bản chất trí có 2, nhưng điều kiện của trí có 3: văn, tư, tu.
Văn là cái biết về nhân quả, về tam tướng qua cái học, cái nghe, cái đọc.
Tư là cái biết về nhân quả, về tam tướng qua tư duy.
Tu là cái biết về vnhân quả, về tam tướng qua tu tập thiền chỉ, tu thiền quán.
Tùy thuộc vào khả năng trí tuệ của mình, tùy thuộc khả năng thấy và biết của mình mà mình tin được bao nhiêu. Từ cái khả năng tin và thấy thì những thiện pháp khác được có được bao nhiêu. Đây là lý do vì đâu 5 quyền phải luôn luôn gắn liền với nhau là như vậy đó.
Một người thiếu 5 cái này coi như 1 đoàn tàu không có đường ray. Tàu không có đường ray là nằm yên đâu dám chạy. Không bao giờ trên đời có xe lửa mà không có đường ray. Chỉ trừ ra, mình biết sau này có loại nó kêu hydrotube, nó chạy là nó chạy bằng hơi mà xuyên qua ống, nhưng ống đó lại vẫn là hình thức đường ray mới. Như xe lửa magnet của Thượng Hải, trung quốc nó chạy bằng từ trường, cách đường ray chút, không dính liền, nhưng dầu gì nó cũng là một kiểu đường ray. Dầu là đường ray nam châm hay đường ray hydrotube thì nó vẫn là đường ray. Xe lửa mà không có đường ray thì không thể nào vận hành được.
Ở đây cũng vậy.
Đời sống của mình, mình sanh ra có mắt tai mũi lưỡi mình có sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Nhưng có hình hài vậy thôi mà mình là một con tàu lửa không có đường ray hoặc là mình là một con tàu biển không có la bàn, không có hoa tiêu thì mình sẽ đi về đâu?
Tôi giảng bài giảng chủ đề có và không là như vậy : Có bóng đèn mà không có điện, có phone mà không có sóng, có phone, có máy mà không có passcode là xài không được. Có xe mà không có bánh, có xe lửa mà không có đường ray. Sau cùng, có đường mà không đi, có đi mà không có đường.
5/ Có đường mà không đi có đi mà không có đường.
Là sao ?
Trong kinh nói : Chư Phật, có nhiều lúc cả A Tăng Kỳ không có một vị Phật nào ra đời, trong một Thái dương hệ. Một A Tăng kỳ là 10^140 đại kiếp, nhiều đại kiếp không có Phật ra đời. Cơ hội mình mang thân người nó rất là khó có.
Tại vì : trong một ngày của phàm phu chúng ta sống toàn bằng tâm bất thiện không, kể cả một người biết Phật pháp. Trong một ngày như vậy, mình sống toàn bằng tâm bất thiện mà Tâm bất thiện là đời sống tâm lý của các loài sa đọa. Đó là biết Phật pháp đó nha, biết Phật pháp rồi đó, mà mình vẫn sống bằng tâm bất thiện : Tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi. Mà đây chính là thứ tâm lý của mấy loài sa đọa. Mình sống nhiều bằng tâm lý đó là mình dọn đường để đọa.
Mang thân người đã khó, chuyện gặp Phật pháp càng khó hơn.
Hồi nãy tôi nói rồi. Phật khó lắm. Lâu lắm mới gặp được Phật. Mang thân người đã khó, thì từ đó nó mới dẫn đến chuyện khác.
Mang thân người đã khó thì chuyện một ai đó có được bản hoài, hạnh nguyện thành Phật càng hiếm nữa.
Bởi vì tôi nói rất nhiều lần, chúng sanh trong đời gồm 5 hạng :

Hạng 1 : Chỉ biết mình, không biết ai hết.
Hạng 2 : Quan tâm những người có gắn bó với mình.
Hạng 3 : Có biết quan tâm những người không ân oán với mình.
Hạng 4 : Thương được bạn của kẻ thù.
Hạng 5 : Thương được kẻ muốn hại mình.
Tổng cộng là 5 hạng. Phải là hạng thứ 5 mới có thể cầu Phật đạo được.
Còn đa phần chúng sanh lọt hết hạng đầu tiên, chỉ biết mình thôi. Các vị nhìn mấy con thú, mấy con vật ấy, có nhiều con nó còn bầy đàn, có nhiều con nó chỉ biết mình nó thôi, đi kiếm ăn có mình nó. Rồi khá hơn một chút, mình làm người, mình biết lo cho vợ chồng con cái cha mẹ mình chứ mình không biết quan tâm ai hết. Hạng 3 thương được những người không ân oán với mình, chỉ cần thấy người ta đói, nghèo, khổ, mình biết thương, là hạng thứ ba. Hạng 4, thương được bạn của kẻ thù, là người sống không có thành kiến. Thí dụ, người Hồi giáo họ ghét những ai không phải là tín đồ Hồi giáo, thí dụ vậy. Mình là người theo đuổi học thuyết, quan điểm chính trị nào đó thì mình xem những người khác là phản động, là thành phần không tiến bộ. Thí dụ vậy. Không được.
Mà tất cả chúng sanh dầu họ là kẻ thù trực tiếp hay là cảm tình viên của kẻ thù mình thì mình vẫn thương được, quan tâm được mới đúng là người lành. Như vậy, hạng thứ tư thương được bạn kẻ thù cũng là hiếm rồi. Có nhiều người, không thương được kẻ thù, người khác ok sao cũng được. Hạng này không phải dễ kiếm đâu nha.
Thường chúng ta « thương nhau thương cả đường đi, ghét nhau ghét cả tông chi họ hàng ». Cái đó đúng. Hạng thứ tư chỉ nhắm kẻ thù con người khác, có thể thương được.
Khó nhất là hạng thứ 5, thương kẻ có lòng hại mình, giết mình, hại mình mà vẫn thương được. Chỉ có hạng thứ 5 mới có thể thành Phật được. Khó lắm.
Như vậy thì : Làm người đã khó, gặp đức Phật càng khó hơn. Vậy mà, khi Phật ra đời, có được bao nhiêu chúng sanh mang thân nhân loại ? Và trong một trái đất, thí dụ, chùa Kỳ Viên mà đức Phật ở đó, số lượng chúng sanh nhân loại chung quanh chùa Kỳ Viên, những người thấy được Ngài và chư thánh đi bát mỗi ngày số lượng đó được bao nhiêu so với trùng, dế, con ong, cái kiến, rắn, rít, chuột, bọ,… số người nhìn thấy Phật chỉ là con số rất ít so với những con tào lao. Mà trong số những người thấy Phật, có bao nhiêu người có niềm tin, chịu đến tìm hiểu, lắng tai nghe pháp ? Trong số những người lắng tai nghe pháp có bao nhiêu người có thể hành trì, chứng ngộ ?
Càng xiết lại thì càng hiếm dần, hiếm dần.
Cho nên, trong kinh nói, khi một đức Phật ra đời, nếu chúng ta vô phước, thì 1/ Chúng ta không được sanh vào thế giới loài người, không sanh vào thế giới chư thiên có thể hầu Ngài mà nghe pháp, hoặc là 2/ mang thân nhân loại mà tàn tật, tâm thần, khùng điên, đui mù bẩm sinh cũng mệt lắm 3/ Lúc Phật ra đời mà mình sanh ở những vùng sâu vùng xa, thiếu văn hóa văn minh như những bộ lạc mọi rợ, đầu óc bán khái chưa được khai mở thì khó lắm. Cho nên, khi Phật ra đời, mình phải được mang thân người, ở những nơi chốn dễ dàng gặp Ngài và tứ chúng. Bản thân mình không đến mức đói nghèo, bệnh hoạn, tàn tật, tâm thần, khùng điên, không bị dị tật bẩm sinh trầm trọng ghê gớm như đui, mù, câm, điếc. Phải vậy đó. Phải có đầu óc sáng suốt, có khả năng tư duy, hiếu học, ham tìm tòi, biết trăn trở về phận đời, kiếp người của mình phải có những cái đó thì mới lắng tai nghe pháp được.
Khi bây giờ Phật không còn nữa thì còn giáo pháp. Ấy vậy mà có những người trong thế giới này, bây giờ, kinh điển còn nằm lù lù đó,có con đường để đi mà họ không đi. Hoặc khá hơn chút, mang thân tăng ni Phật tử, biết kinh sách đó mà biết để đó thôi. Tủ kinh để vậy. Kiếm cái tủ thiệt tốt, gỗ quý, đắt tiền, đi thỉnh mấy cuốn sách về chất đầy trên đó, trên tủ để bình hoa, để một vài bức tượng quý, tượng cổ, dọn phòng chưng bông, có nắng, có gió, có chiếu ngồi, có tọa cụ… đã lắm, mà ba kiếp không có kiếp nào mở được tủ kinh ra mà cầm. Mà cầm cuốn kinh ra là ngáp lên ngáp xuống. Vào chùa nghe pháp chỉ nghe cái nào vui thôi, chỉ nghe ông thầy nào mình thích thôi, còn chuyện hành trì coi như miễn bàn.
Thì trường hợp đó là có đường mà không có đi. Người đó là người có đường mà không có đi.
Hạng thứ 2 : Có đi mà không có đường.

Cũng thấy đời là khổ, thiết tha cầu pháp giải thoát. Nay thầy này, mai thầy kia, thầy tư nước sôi, thầy tám nước lạnh theo hết thầy này thầy kia, nhưng do thiếu định hướng, cho nên, có đi mà không có đường.
Cũng tu hành ghê gớm lắm, cũng chay lạt, kiêng khem khổ hành nhưng không có đường để đi. Mất mấy chục năm. Có người tới chết không biết mình đi sai đường. Có người biết mình sai đường mà không biết đường nào là đúng mà theo. Bởi vậy mới có câu « Tưởng giếng sâu anh nối sợi dây dài, ai dè giếng cạn anh tiếc hoài sợi dây. » Câu đó nguyên thủy mang nghĩa trai gái nhưng trong kinh Phật mình, theo tinh thần Phật pháp thì mang nghĩa tôi vừa nói. Tức là, đến lúc cận tử hấp hối mới nhớ là bao nhiêu năm trôi qua, mình không dành thời gian quý hiếm của đời mình để tìm hiểu Phật pháp, để hành trì cho nó đúng mức.
Hạng này là Đi mà không có đường.
Hạng trước là có đường mà không đi, cũng là đáng tiếc. Đi mà không có đường cũng đáng tiếc.
Như vậy, tổng chi bài pháp này tôi nói đề tài : Có mà không. Nhiều lắm. Hôm trước tôi nói chữ Tuy. Tuy xa mà gần, tuy ít mà nhiều, tuy nhiều mà ít,… Đề tài đó có thể dẫn đến vô số, N, gợi ý khác, mà tôi chỉ gợi tới đó thôi.
Bữa nay cũng vậy, có mà không , không mà có cũng vậy : Có máy mà không có sóng, có đèn không có điện, có xe mà không có bánh, có xe lửa mà không có đường ray, có đi mà không có đường, có đường mà không đi. Nó còn nhiều cái khác nữa. Nó cũng N, vô số mà tôi chỉ gợi ý chừng đó. Để bà con trưa nay, tối nay, chiều nay có đi ra đường hoặc ngồi trong phòng cũng chợt nhớ lại, ừ ổng có gợi ý cho mình mấy cái có và không, thì mình ngồi mình xem lại cuộc đời mình.
Nó còn nhiều cái khác nữa quý vị. Thí dụ như là : Có những thứ thức ăn nó ngon mà không lành, lành mà không ngon. Ngon mà không lành là sao ? Ba đồ chiên đó, ở Mỹ khoai tây chiên, coca, con nít nó mê lắm, ba cái chips, snack, Việt Nam kêu Bim bim, cái đó ngon mà không lành. Có nhiều món lành mà không ngon : Mỗi ngày 2 lít nước lọc, ăn nhiều rau trái củ quả, hạn chế thịt đỏ, hạn chế hải sản, ở xứ nào thường tiêu thụ thổ sản xứ đó, vẫn lành hơn là ăn ba đồ nhập cảng ở xứ khác tới. Thí dụ vậy.
Thông thường chúng ta không quan tâm những cái đó. Thường chúng ta không phân biệt cái ngon và cái lành. Thường mình chỉ nói ngon lành thôi. Chứ đúng ra ngon khác, lành khác. Có những cái nó lành mà nó không ngon. Có những cái tasty mà unhealthy. Nó ngon mà nó không lành, có nhiều cái lành mà không ngon, có cái nó vừa ngon vừa lành, có nhiều thứ không lành cũng không ngon.
Suốt đời sống cứ nhớ chừng bài giảng này. Nhìn đâu cũng nhớ phảng phất bài kinh này. Mình có phải chiếc xe không có bánh hay không, mình có phải đoàn tàu lửa không có đường ray hay không ? mình có phải cái phone không có sóng hay không ? mình có phải cái laptop không có password hay không ? mình có phải cái bóng đèn không điện hay không ? Nhớ cái đó cũng là một cách tu học.
Đương nhiên, bài giảng thứ 2 chỉ là bài giảng chung chung cho đại chúng, không chuyên, chỉ là diễn đàn, cầu nối để chúng ta liên lạc với nhau mỗi tuần, gởi đến bà con những gợi ý tu học. Lớp học chúng tôi đặc biệt quan tâm vẫn là lớp học intensive, giáo lý không thể nào mà học chung chung được đâu. Hồi nãy các vị tinh ý các vị để ý khi tôi giảng cái 13, 25 chúng tôi hơicó cái khựng, không biết nói vậy họ có hiểu không. Đáng tiếc chỗ dods.
Cho nên, mong một ngày quý vị là phone có sóng, những chiếc xe có bánh, những đoàn tàu có railway, và đi cũng có đường để đi chứ đừng có nhiều cái không quá uổng kiếp người.
Như kỳ trước tôi có nói : Chém đầu 1000 viên tướng ngoài trận thấy vậy mà dễ hơn thay đổi suy nghĩ của một người thiếu trí.
Nói thì hơi nặng. Đó là cổ nhân nói không phải tôi nói. Tôi đâu có thể thay đổi suy nghĩ của các vị, cứ tiếp tục đi chùa, còn theo đuổi lý tưởng, mộng ước, hoài bão gì là chuyện của các vị. Tôi chỉ gợi ý chừng chừng vậy thôi. Ok. Chúc các vị một ngày vui.
- Trước khi đi, cho con một câu hỏi, vừa rồi sư có nói về lớp chủ nhật của sư, giờ con có 1 tấn email hỏi làm sao cho em/cho con/cho chị/cho anh xin vào lớp của sư ?
Cảm ơn ông Nhân một ngàn lần, một triệu lần cảm ơn.

Xin thưa với bà con, tất cả những cái đó bà con làm ơn đừng liên lạc với riêng chúng tôi. Vì ba lý do :
1/ Chúng tôi hiếm khi đọc hoặc đủ siêng để trả lời lắt nhắt.
2/ Chuyện nữa, lớp học đó vẫn diễn ra mỗi tuần, nhưng mình có ban điều hợp, ban đó các vị sẽ liên lạc với nhau, tìm hiểu nhau này kia, các vị đó báo lại tôi sau, mà đầu tiên, các vị không liên lạc với tôi mà nên liên lạc thẳng email : kalamatawyacenter@gmail.com. Đương nhiên, tất cả trả lời tôi biết qua hết, nhưng thà tôi biết 1 nguồn thôi, bên Kalama họ báo chứ kêu tôi đọc email từng người, tin nhắn từng người thì không.
Cho nên, xin cảm ơn ông Nhân rất là nhiều, đã mở ra chuyện tôi muốn nói là thật ra tôi quên. Tất cả chuyện gì liên quan lớp học intensive ngày chủ nhật thì bà con : có làm bài tập hay không làm bài tập, Bà con muốn vào hay muốn ra, bà con có đề nghị lớn bé gì đó thì trực tiếp liên hệ với ban điều hợp thông qua email : kalamatawyacenter@gmail.com
Cảm ơn bà con rất là nhiều.
Chúc các vị một ngày vui./.